PHẦN VĂN BẢN KHÁC

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 732/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2016*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, Công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ về việc ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 Hội nghị lần thứ Tám Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025" (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau:

I. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Nhà giáo và cán bộ quản lý thuộc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trên toàn quốc.

2. Nhà giáo và cán bộ quản lý thuộc các cơ sở giáo dục phổ thông trên toàn quốc.

II. YÊU CẦU

1. Nâng cao toàn diện chất lượng, hiệu quả hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông nói riêng và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nói chung.

2. Bảo đảm nâng cao năng lực, kỹ năng, nghiệp vụ sư phạm; ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; gắn đào tạo, bồi dưỡng với nhu cầu và quy hoạch sử dụng lâu dài. Có cơ chế khuyến khích nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, đặc biệt là nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công tác tại vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn học tập nâng cao trình độ, năng lực làm việc.

3. Tăng cường trách nhiệm và tạo điều kiện cho người đứng đầu cơ quan quản lý giáo dục, người đứng đầu các cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục tham gia hoạt động đào tạo, bồi dưỡng một cách tích cực.

4. Xây dựng hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao; thu hút và tạo điều kiện để các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nghiên cứu có đủ năng lực tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

5. Kế thừa và phát huy những kinh nghiệm hay về đào tạo, bồi dưỡng ở trong nước, đồng thời chủ động nghiên cứu kinh nghiệm tiên tiến của các nước, áp dụng phù hợp vào thực tiễn của Việt Nam.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bảo đảm chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; góp phần thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2020

- Đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (bao gồm các trường, khoa, ngành sư phạm):

+ Về đào tạo: Phấn đấu 100% giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục được đào tạo đạt chuẩn về trình độ trở lên theo quy định.

+ Về bồi dưỡng: Phấn đấu 100% giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục được bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng dạy, giáo dục, năng lực quản lý, năng lực ngoại ngữ và năng lực công nghệ thông tin.

- Đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông:

+ Về đào tạo: Đào tạo bổ sung số giáo viên thay thế số giáo viên nghỉ hưu (khoảng 130.000 người); đào tạo bổ sung số giáo viên tăng thêm (khoảng 60.000 người).

+ Về bồi dưỡng:

Phấn đấu 100% nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông được bồi dưỡng năng lực triển khai chương trình, sách giáo khoa mới.

Phấn đấu 100% nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông được bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn hiệu trưởng, trong đó có 70% đạt mức độ từ khá trở lên.

Phấn đấu 100% nhà giáo được bồi dưỡng, cấp chứng chỉ nghiệp vụ quản lý giáo dục trước khi bổ nhiệm làm cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

Phấn đấu 100% nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông được bồi dưỡng, cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp trước khi được bổ nhiệm vào hạng nghề nghiệp tương ứng.

Phấn đấu 100% nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán được bồi dưỡng năng lực hỗ trợ đồng nghiệp tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên, liên tục ngay tại trường.

Phấn đấu bồi dưỡng cho 100% nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông công tác tại vùng dân tộc sử dụng được ít nhất một tiếng dân tộc ở địa bàn công tác.

b) Định hướng đến năm 2025

Bảo đảm năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; giảng viên, cán bộ quản lý cơ sở đào tạo và bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục được chuẩn hóa ngang tầm với các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo.

IV. NỘI DUNG

1. Về đào tạo

- Đào tạo giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo chương trình và sách giáo khoa mới với các trình độ cao đẳng, đại học đáp ứng yêu cầu về trình độ của giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục theo các ngành học ở cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông.

- Đào tạo trình độ sau đại học phù hợp với quy hoạch đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông ở từng địa phương.

2. Về bồi dưỡng

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, chuẩn nghề nghiệp và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học cho nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục nói chung và bồi dưỡng tiếng dân tộc cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông công tác ở vùng dân tộc nói riêng.

- Bồi dưỡng các giáo viên có năng lực chuyên môn giỏi để trở thành giáo viên cốt cán tại cơ sở giáo dục phổ thông.

- Bồi dưỡng và cấp chứng chỉ về tin học hóa trong quản lý cho cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, quản trị cho cán bộ quản lý ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và các cơ sở giáo dục phổ thông.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hoàn thiện hệ thống văn bản, đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo, công tác truyền thông về hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

a) Khảo sát thực tế, nghiên cứu phân tích, đề xuất những vấn đề cần sửa đổi, bổ sung trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật liên quan công tác đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục;

b) Xây dựng, nâng cấp phần mềm quản lý và các cơ sở dữ liệu về đào tạo bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục, bảo đảm sự kết nối, liên thông giữa nhà trường phổ thông với các cơ quan quản lý và cơ sở đào tạo, bồi dưỡng để phục vụ cho việc tự học, tự bồi dưỡng của nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục;

c) Sửa đổi, cập nhật chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, giáo viên trung học cơ sở, trung học phổ thông;

d) Phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và nâng cao năng lực cho các trường đại học sư phạm được lựa chọn phát triển thành các trường sư phạm hiện đại, năng động và tự chủ cao, đóng vai trò chủ chốt trong hệ thống các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục của cả nước;

đ) Phát huy vai trò của các phương tiện truyền thông và báo chí về giáo dục để tạo sự đồng thuận trong xã hội với các chủ trương của Đảng, Nhà nước và của ngành về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục. Tăng cường năng lực cho đội ngũ làm công tác truyền thông và cộng tác viên về đào tạo, bồi dưỡng; xây dựng và phát triển các chương trình truyền thông, biên soạn tài liệu truyền thông về công tác đào tạo bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

2. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá trong đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông

a) Đổi mới chương trình, giáo trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông trên cơ sở phân tích, đánh giá các chương trình, giáo trình đã có và các yêu cầu mới của giáo dục phổ thông về đào tạo, bồi dưỡng giáo viên phổ thông các cấp; tham khảo chương trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên các nước trên thế giới để xây dựng các chương trình, giáo trình đào tạo, bồi dưỡng mới;

b) Xây dựng ngân hàng đề thi phục vụ đổi mới kiểm tra, đánh giá trong các cơ sở đào tạo giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục;

c) Xây dựng chuẩn đầu ra đối với mỗi loại hình đào tạo và mã ngành đào tạo, đáp ứng yêu cầu mới về phẩm chất và năng lực của người giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp;

d) Xây dựng bộ công cụ đánh giá năng lực nghề nghiệp sinh viên sư phạm và giáo viên các cấp học;

đ) Phát triển, phổ biến, chia sẻ tri thức mới và các kinh nghiệm tiên tiến thông qua việc tổng kết và nhân rộng các điển hình trong đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục;

e) Đổi mới công tác nghiên cứu khoa học trong các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng. Chú trọng các đề tài áp dụng phương pháp dạy học hiện đại ở đại học và phổ thông, các đề tài về nghiệp vụ sư phạm;

g) Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và đội ngũ chuyên gia đầu ngành trong các cơ sở đào tạo bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

h) Xây dựng chương trình, tài liệu bồi dưỡng nâng cao năng lực theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, năng lực sử dụng tiếng Anh, Tin học phục vụ công tác dạy và học cho giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

3. Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thuộc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông

a) Xây dựng hệ thống các tiêu chuẩn nghề nghiệp giảng viên, các chương trình tự bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên;

b) Xây dựng các quy định gắn kết hoạt động giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông với thực tiễn giáo dục phổ thông;

c) Đổi mới các quy chế giáo dục nghiệp vụ sư phạm, quy chế thực hành, thực tập giảng dạy và giáo dục của sinh viên sư phạm;

d) Tuyển chọn những giảng viên sư phạm có đủ năng lực và trình độ ngoại ngữ thực hiện trao đổi khoa học và giảng dạy ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông trong khu vực và trên thế giới;

đ) Chọn lọc và đào tạo những sinh viên sư phạm giỏi, yêu nghề để bổ sung cho đội ngũ giảng viên các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

e) Tổ chức bồi dưỡng, triển khai đổi mới phương pháp dạy học, nghiên cứu khoa học, kiểm tra đánh giá ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

g) Tổ chức trao giải thưởng nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, thi nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên và giảng viên ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

h) Đẩy mạnh đào tạo chuẩn hóa trình độ đào tạo của giảng viên ở các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định.

4. Nâng cấp các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông

a) Hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông được lựa chọn về phòng học, các trung tâm học liệu, trung tâm công nghệ thông tin, trung tâm thực hành nghiệp vụ sư phạm, phòng thí nghiệm, phương tiện học tập online theo ngành đào tạo. Xây dựng hệ thống quản lý học tập trung tâm (LMS), nâng cấp hệ thống đường truyền internet, các website, phòng học ảo, đẩy mạnh việc sử dụng công nghệ thông tin trong công tác đào tạo, bồi dưỡng;

b) Hỗ trợ cơ sở vật chất cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên khác về xây dựng trường thực hành sư phạm và đầu tư nâng cấp thiếp bị thí nghiệm, thiết bị công nghệ thông tin, thư viện số, xây dựng và duy trì trang web.

5. Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục

a) Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư, hỗ trợ cho công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông;

b) Tăng cường tính tự chủ và tạo điều kiện thuận lợi để các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục chủ động trao đổi khoa học, trao đổi giảng viên và sinh viên... với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông trên thế giới và khu vực;

c) Tổ chức các hội thảo quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; tổ chức giao lưu sinh viên sư phạm Việt Nam và các nước trong khu vực và trên thế giới.

VI. LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện

a) Giai đoạn 2016 - 2020: Thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Phụ lục kèm theo Quyết định này;

b) Giai đoạn sau 2020:

- Tạo lập cơ chế duy trì các mục tiêu đã đạt được, bảo đảm chất lượng và hiệu quả bền vững;

- Tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện hệ thống thể chế theo hướng tăng cường bồi dưỡng theo nhu cầu, yêu cầu của vị trí việc làm; thực hiện bồi dưỡng trước khi đề bạt, bổ nhiệm; trao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho người đứng đầu cơ quan quản lý giáo dục, các cơ sở giáo dục sử dụng cán bộ, công chức, viên chức.

2. Kinh phí

Kinh phí thực hiện các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng của Đề án được bố trí từ:

a) Nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước, kinh phí của cơ quan quản lý, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị sử dụng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục;

b) Nguồn kinh phí hỗ trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nguồn vốn vay ODA (nếu có); kinh phí của giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục; cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác hàng năm để thực hiện; định kỳ báo cáo sơ kết, tổng kết theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương Đảng và các cơ quan chức năng hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra các bộ, ngành, cơ quan Trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan thực hiện Quyết định này, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và yêu cầu, tiến độ quy định;

b) Tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp trong quá trình triển khai thực hiện;

c) Tiến hành đánh giá sơ kết, tổng kết và báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính

Bố trí vốn đầu tư, vốn ngân sách thường xuyên để thực hiện Đề án theo quy định của Luật Đầu tư công và Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Vũ Đức Đam

Phụ lục

CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số 732/QĐ-TTg ngày 29 tháng 4 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Hoạt động/nội dung hoạt động	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
1	**I. Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo hoạt động đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục phổ thông** - Tổ chức khảo sát thực tế; nghiên cứu, sửa đổi, điều chỉnh, xây dựng mới về chế độ, chính sách, cơ chế quản lý; giám sát, đánh giá liên quan đến công tác đào tạo bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông; tổ chức nghiên cứu, thử nghiệm, tái cấu trúc, nâng cao năng lực quản trị trường sư phạm. - Tổ chức các khóa bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, chỉ đạo hoạt động đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục cho chuyên gia, cốt cán các cấp; tăng cường năng lực cho đội ngũ làm công tác tuyên truyền và cộng tác viên các cấp về đào tạo, bồi dưỡng.	Từ 2016 đến 2018	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ, UBND các tỉnh, thành phố	- Các văn bản quy phạm pháp luật ban hành mới; hệ thống các đề tài nghiên cứu khoa học; mô hình trường sư phạm hiện đại, năng động, tự chủ. - Cấp chứng, chứng nhận cho học viên; các hoạt động tuyên truyền.
2	**II. Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá trong đào tạo, bồi dưỡng giáo viên phổ thông** - Tổ chức rà soát, đánh giá và xây dựng chương trình đào tạo, bồi dưỡng mới phù hợp với khung trình độ quốc gia và chuẩn nghề nghiệp; bổ sung, chỉnh sửa chuẩn đầu ra đáp ứng yêu cầu mới về phẩm chất, năng lực của giáo viên. - Phát triển, xây dựng các chương trình bồi dưỡng gắn với nhu cầu phát triển nghề nghiệp của giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và đội ngũ cốt cán. - Biên soạn tài liệu, giáo trình, học liệu học đào tạo, bồi dưỡng.	Từ 2016 đến 2018	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ban Tuyên giáo Trung ương	- Chương trình đào tạo, bồi dưỡng mới, chuẩn đầu ra được sửa đổi, bổ sung. - Giáo trình và các tài liệu mới. - Kinh nghiệm của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng điểm hình được nhân rộng. - Quy trình trong quản lý, vận dụng kết quả nghiên cứu khoa học.

TT	Hoạt động/nội dung hoạt động	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
	- Tập huấn, bồi dưỡng, hội thảo đổi mới phương pháp, các tổ chức hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp và các hình thức dạy học ở phổ thông. - Rà soát, bổ sung quy trình quản lý các đề tài nghiên cứu khoa học, xây dựng, triển khai ứng dụng và chuyển giao khoa học công nghệ trong trường phổ thông.				- Kết quả nghiên cứu của các đề tài.
3	**III. Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục thuộc các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông** - Xây dựng chuẩn nghề nghiệp giảng viên; các công cụ đánh giá theo chuẩn. - Bồi dưỡng năng lực phát triển chương trình đào tạo, nghiên cứu khoa học, ngoại ngữ và ứng dụng công nghệ thông tin…. - Chọn cử giảng viên, sinh viên giỏi đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài. - Hội thảo, trao đổi khoa học cho đội ngũ chuyên gia đầu ngành (trong và ngoài nước). - Đổi mới quy chế thực hành nghiệp vụ tại các trường phổ thông.	Từ 2016 đến 2020	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ban Tuyên giáo Trung ương, UBND các tỉnh, thành phố	
4	**IV. Nâng cấp các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục** - Hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất các trường đại học sư phạm được lựa chọn. Hỗ trợ xây dựng cơ sở vật chất các trường sư phạm khác, củng cố xây dựng trường thực hành sư phạm. - Xây dựng hệ thống đường truyền Internet tốc độ cao, các Website, phòng học ảo… để ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông vào đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục tại 25 trung tâm.	Từ 2016 đến 2020	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ban Tuyên giáo Trung ương, UBND các tỉnh, thành phố	- Cơ sở vật chất các trường đại học sư phạm được lựa chọn và các trường sư phạm khác được được đổi mới. - Hệ thống đường truyền Internet tốc độ cao, các website được xây dựng...

TT	Hoạt động/nội dung hoạt động	Thời gian hoàn thành	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
5	**V. Đẩy mạnh xã hội hóa và hội nhập quốc tế trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục** - Nghiên cứu, trao đổi và học tập kinh nghiệm chương trình đào tạo, bồi dưỡng của các nước. - Liên kết đào tạo với các cơ sở đào tạo giáo viên ở các nước tiên tiến. Tổ chức hội thảo khoa học quốc tế.	Từ 2016 đến 2020	Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Ngoại giao, UBND các tỉnh, thành phố.	- Năng lực giáo viên, giảng viên được nâng cao. - Kinh nghiệm trong đào tạo bồi dưỡng của các nước tiên tiến được phổ biến tại Việt Nam.